

BCĐ CHƯƠNG TRÌNH MTQG
XD NTM VÀ GNBV TỈNH LÀO CAI
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 17 tháng 10 năm 2017

Số: 167 /VPĐP-KHTT

V/v: Báo cáo kết quả giúp đỡ xã và hồ sơ đánh giá lãnh đạo giúp đỡ xã xây dựng nông thôn mới.

Kính gửi:

- Các đồng chí lãnh đạo cơ quan, đơn vị được phân công giúp đỡ xã xây dựng Nông thôn mới;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phân công lãnh đạo các cơ quan, đơn vị giúp đỡ xã xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 của UBND tỉnh về điều chỉnh bổ sung một số nội dung và phân công lãnh đạo cơ quan, đơn vị giúp đỡ các xã xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016-2020.

Căn cứ Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả lãnh đạo giúp đỡ xã xây dựng nông thôn mới và GNBV hàng năm, tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016-2020.

Để tổng hợp kết quả lãnh đạo giúp đỡ xã trên địa bàn toàn tỉnh và đánh giá lãnh đạo giúp đỡ xã trong năm 2017. Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, lãnh đạo được phân công giúp đỡ xã và UBND các huyện, thành phố một số nội dung như sau:

1. Đối với cơ quan, đơn vị, lãnh đạo được phân công giúp đỡ xã

1.1. Xây dựng kế hoạch giúp đỡ xã hàng năm gửi trước ngày 10/02 của năm kế hoạch.

1.2. Báo cáo kết quả lãnh đạo giúp đỡ xã hàng quý gửi trước ngày 20 của tháng cuối quý, báo cáo năm trước ngày 20/11 hàng năm.

(Mẫu báo cáo thực hiện theo phụ lục 01 kèm theo)

1.3. Hồ sơ đánh giá lãnh đạo giúp đỡ xã thực hiện theo đúng Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh Lào Cai, cụ thể gồm:

- Phiếu đánh giá, phân loại kết quả lãnh đạo giúp đỡ xã xây dựng NTM và GNBV năm 2017 *(Mẫu đánh giá theo phụ lục 02 đính kèm)*

- Hồ sơ tài liệu kiểm chứng việc giúp UBND xã (nơi được phân công) có văn bản về hướng dẫn, đôn đốc xây dựng nông thôn mới và GNBV.

- Hồ sơ, tài liệu kiểm chứng việc giúp UBND xã (nơi được phân công) có văn bản về hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện việc phát động thi đua các

phong trào, nhiệm vụ trọng tâm chương trình xây dựng nông thôn mới và GNBV.

- Hồ sơ, tài liệu kiểm chứng việc lãnh đạo, tổ giúp việc xuống làm việc, giúp đỡ xã.

- Các văn bản, tài liệu liên quan đến việc đôn đốc, hướng dẫn, tổ chức các hoạt động thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; biên bản làm việc của lãnh đạo sở, ban, ngành được phân công giúp đỡ xã; xác nhận của UBND xã về việc hỗ trợ, ủng hộ nhân lực, vật lực...

- Thời gian nộp hồ sơ: gửi trước ngày 05/12/2017.

2. Đề nghị UBND các huyện, thành phố: Báo cáo đánh giá các đồng chí lãnh đạo giúp đỡ xã trên địa bàn theo từng nội dung của Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh Lào Cai. Báo cáo xin gửi về Văn phòng nông thôn mới tỉnh trước ngày 10/11/2017.

(Tài liệu về Xây dựng NTM của TW, Tỉnh được đăng tải tại Website: <http://nongthonmoilaocai.vn>)

Đề nghị các cơ quan, đơn vị và lãnh đạo được phân công giúp đỡ xã và UBND các huyện, thành phố quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT.UBND tỉnh;
- TT. BCĐ xây dựng NTM tỉnh;
- Như trên;
- Lãnh đạo VPĐPNTM tỉnh;
- Lưu VT, KHTT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Anh Tuấn



Phụ lục 01: Mẫu báo cáo lãnh đạo các cơ quan, đơn vị giúp đỡ xã
(Kèm theo Văn bản số 187 /VPDP-KHTT ngày 11/10/2017 của VPDP nông thôn mới tỉnh)

STT	Thời gian	Nội dung	Kết quả thực hiện	Khó khăn vướng mắc	Đề xuất kiến nghị	Chi
1	Ngày 01/02/2017	VD: (Ghi ngày, tháng, cụ thể lãnh đạo (tổ giúp việc) đến xã làm việc, giúp đỡ) 1. Giúp đỡ về chuyên môn: + Hỗ trợ xây dựng văn bản hướng dẫn lập kế hoạch XD NTM 2017. + Hỗ trợ tuyên truyền xây dựng NTM + Hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ trọng tâm 2. Giúp đỡ về vật chất: + Hỗ trợ 100 ngày công làm đường từ thôn A đến thôn B. + Hỗ trợ tiền mặt + Hiện vật khác	1. Kết quả cụ thể về chuyên biến trong xây dựng NTM. 2. Số liệu cụ thể về quá trình, vật chất giúp đỡ (có số lượng cụ thể và quy ra tiền)	Nêu những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện của xã và của đơn vị giúp đỡ	Đưa ra những giải pháp tháo gỡ hướng giải quyết cho những khó khăn vướng mắc	
2	Ngày 02/3/2017					
...						
	Tổng cộng	Số lượng ngày công; Số lượng tiền mặt; Số lượng hiện vật giúp đỡ (quy ra tiền)				

Nơi nhận:
- Văn phòng DPNTM tỉnh;
- Lãnh đạo đơn vị;
- Lưu VT,...

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ GIÚP ĐỠ XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 02
TÊN CÁ NHÂN, CHỨC VỤ.....
ĐƯỢC PHÂN CÔNG GIÚP ĐỠ XÃ.....

**BIỂU ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO GIÚP ĐỠ XÃ
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**

STT	Chỉ tiêu và cách tính điểm	Điểm tối đa	Cá nhân tự chấm điểm	Đánh giá của CQ có thẩm quyền
1	Thực hiện kế hoạch giúp đỡ xã hàng năm theo phân công	40		
1.1	Có ban hành kế hoạch đảm bảo đầy đủ các nội dung thực hiện nhiệm vụ giúp đỡ xã hàng năm theo phân công của tỉnh trước ngày 10/02 tính 10 điểm; có kế hoạch nhưng ban hành chậm thời gian quy định (dưới 20 ngày) tính 05 điểm; ban hành chậm (từ 20 ngày trở lên) hoặc không xây dựng kế hoạch không tính điểm	10		
1.2	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ giúp đỡ xã theo kế hoạch	30		
1.2.1	- Xã được công nhận hoàn thành nông thôn mới trong năm đánh giá tính 15 điểm; - Xã chưa công nhận hoàn thành NTM: Tăng tiêu chí hoàn thành so với năm trước liền kề thì tính 05 điểm/ 01 tiêu chí (tối đa không quá 15 điểm); không tăng tiêu chí không tính điểm. - Xã đã được công nhận hoàn thành NTM trước năm đánh giá mà vẫn duy trì giữ vững 19 tiêu chí tính 15 điểm; không giữ vững tiêu chí đã hoàn thành trừ 05 điểm/ 01 tiêu chí giảm (trừ tối đa 15 điểm).	15		
1.2.2	Tần suất lãnh đạo sở, ban, ngành (hoặc cử Tổ giúp việc) về xã làm việc với nội dung giúp xã XDNTM và giảm nghèo bền vững đảm bảo đủ từ 02 lần/ quý (08 lần/năm) trở lên tính 15 điểm; cứ thiếu 01 lần trừ 03 điểm (trừ tối đa 15 điểm)	15		
2	Tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc các xã trong việc tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững	10		
	Giúp UBND xã có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trên địa bàn (hoặc biên bản làm việc với xã có nội dung này) đảm bảo đầy đủ nội dung tính 10 điểm; có văn bản nhưng còn sơ sài, chưa đầy đủ nội dung tính 05 điểm; không có văn bản không tính điểm.	10		
3	Tham gia hoạt động phong trào xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững tại xã được phân công giúp đỡ	10		
3.1	Giúp UBND xã có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức phát động các hoạt động phong trào (nhiệm vụ trọng tâm) xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tính 05 điểm; không có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc không tính điểm.	05		



3.2	Lãnh đạo trực tiếp (hoặc cử tổ giúp việc) tham gia các hoạt động do xã phát động tính 05 điểm, không tham gia không tính điểm	05		
4	Việc chấp hành báo cáo kết quả tổ chức thực hiện giúp xã	20		
	Có đầy đủ 04 loại báo cáo định kỳ Quý I, 06 tháng, 09 tháng, báo cáo năm và báo cáo đột xuất, đảm bảo nội dung và thời gian theo yêu cầu quy định tính 20 điểm; nếu báo cáo chậm thời gian cứ chậm 01 báo cáo trừ 02 điểm; thiếu 01 báo cáo trừ 05 điểm (trừ tối đa 20 điểm)			
5	Việc huy động, giúp đỡ xã xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trực tiếp bằng lao động, vật chất, kinh phí,...quy thành tiền VNĐ	20		
	Trên 50 triệu đồng/năm tính 20 điểm; từ 20 đến dưới 50 triệu đồng /năm tính 10 điểm; từ 05 triệu đến dưới 20 triệu đồng/ năm tính 05 điểm; dưới 05 triệu không tính điểm.			
	Tổng điểm	100		

1. Cá nhân tự xếp loại kết quả năm 2017

Tự nhận: (HTXSNV, HTTNV...):.....

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ
(ký, ghi rõ họ tên)

2. Xếp loại của cơ quan có thẩm quyền đánh giá:.....
.....
.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐÁNH GIÁ
(ký tên, đóng dấu)

(Ghi chú: Phần cho điểm và xác nhận của cơ quan chủ trì không phải của các đơn vị chủ quản lãnh đạo giúp xã)